

Số: 05/2021/QĐST- KDTM

Chư Prông, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ án số: 02/2021/TLST- KDTM ngày 27 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần phân bón M; Địa chỉ: Lô F2A đường số 2, khu công nghiệp Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn N - Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Nhân Bản ông Nguyễn Trọng H. Người ủy quyền lại ông Đào Kim B, sinh năm 1981, địa chỉ 53/1/28 Trần Khánh Dư, phường Tân Định quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, (theo giấy ủy quyền số 04/2021/GUQ).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T T; Địa chỉ: Thôn Phù Cát, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị T.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1963, Địa chỉ: Thôn Phù Cát, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ, phương thức và thời hạn thanh toán:* Tính đến ngày 16/4/2021 bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T có nợ của Công ty cổ phần phân

bốn M số tiền 176.000.000 đồng (một trăm bảy mươi sáu triệu đồng), nhưng do điều kiện khó khăn nên bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T chưa thanh toán được cho Công ty cổ phần phân bón M. Nay bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T cam kết sẽ thanh toán cho Công ty cổ phần phân bón M số tiền 176.000.000 đồng (một trăm bảy mươi sáu triệu đồng) thành 04 (bốn) lần, cụ thể như sau:

- Lần 01 (một) vào ngày 15/7/2021 (dương lịch) thanh toán số tiền là 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng);
- Lần 02 (một) vào ngày 15/8/2021 (dương lịch) thanh toán số tiền là 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng);
- Lần 03 (một) vào ngày 15/9/2021 (dương lịch) thanh toán số tiền là 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng);
- Lần 04 (một) vào ngày 15/10/2021 (dương lịch) thanh toán số tiền là 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng);

Trường hợp bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ lần trả nợ nào đã thỏa thuận trên đây thì ngay sau đó Công ty cổ phần phân bón M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chư Prông thi hành án đối với toàn bộ số nợ mà bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $(176.000.000 \times 5\%) \times 50\% = 4.400.000$ đồng, (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.400.000 đồng, (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho Công ty cổ phần phân bón M số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 5.227.995đ (năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0010858 ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế